

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày: 20 -09- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM – TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Dung
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Hồng
Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lưỡng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 13/08/2024 đối với:

Bị cáo Lê Thái T, sinh ngày 20/4/1993 tại xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Khóm 2, T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Phi B, sinh năm 1967 và bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1970.

Bị cáo có vợ tên Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 1993, có hai người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 24/6/2023 bị cáo bị Công an xã M, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 12/9/2023 bị cáo bị Ủy ban nhân dân B ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đến ngày 11/3/2024 hoàn thành cai nghiện.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị M, sinh năm 1964 (có mặt).

Trú tại: ấp K, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Số 13-15, đường 30/4, khóm H, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 20/5/2024 bà Trần Thị M đóng cửa nhà đi làm ruộng tại ấp 1, xã N, huyện Vũng Liêm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày bị cáo Lê Thái T điều khiển xe mô tô biển số 51P5-0769 đến nhà bà M tìm bạn là anh Nguyễn Thanh P (anh P là con bà M). Khi đến nơi thấy nhà bà M đóng cửa nhưng cửa nhà sau không khóa và không có người trong coi nên bị cáo T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo đẩy cửa đi vào nhà đến khu vực nhà trước, lấy 01 bộ lư và 01 chân đèn để vào bao và điều khiển xe mô tô đến khu vực cây xăng Thế Vinh thuộc ấp R, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm thì dựng xe mô tô tại bãi đất trống, sau đó thuê xe ôm của một người đàn ông lạ mặt chở bị cáo và tài sản lấy trộm đi thành phố Vĩnh Long kiếm người bán. Khi đến khu vực vòng xoay bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long thì bị cáo tiếp tục thuê xe taxi và hỏi thăm người lái taxi về địa điểm mua bán lư. Bị cáo đến cửa hàng mua bán lư đồng biển hiệu “Việt Hoa”, địa chỉ tại số 13-15, đường 30/4, khóm H, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long do bà Võ Thị Mỹ L là chủ cửa hàng, bị cáo bán 01 bộ lư và 01 chân đèn với giá 2.100.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày bà Trần Thị M trở về nhà thì phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến trình báo Công an xã N. Qua xác minh Công an xã N xác định bị cáo Lê Thái T là người thực hiện hành vi lấy trộm tài sản và tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 51P5-0769; 01 bộ lư và 01 chân đèn.

Tại kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận: 01 bộ lư đồng loại nhĩ đã qua sử dụng (gồm có 01 thân lư, 01 chân lư, 02 trái đào, nắp lư, 01 con kỳ lân) và 01 bộ chân đèn đã qua sử dụng (gồm 01 cái tô, 01 thân dưới, 01 cái đĩa, 01 thân trên, 01 bông sen), có giá trị thành tiền là 3.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 51P5-0769 là của ông Lê Phi B là cha ruột của bị cáo T. Ông B không biết bị cáo lấy xe sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Đối với bà Võ Thị Mỹ L không biết tài sản do bị cáo T trộm cắp mang đi bán nên không có căn cứ xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị M đã nhận lại tài sản, bà Võ Thị Mỹ L đã nhận lại tiền mua bộ lư do bị cáo trả nên không yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: Ngày 18/7/2024 Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại cho ông Lê Phi B một xe mô tô biển số 51P5-0769. Ngày 23/6/2024 Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại cho bà Trần Thị M nhận lại 01 bộ lư đồng loại nhì đã qua sử dụng (gồm 01 thân lư, 01 chân lư, 02 trái đào, nắp lư, 01 con kỳ lân) và 01 bộ chân đèn đã qua sử dụng (gồm có 01 cái tô, 01 thân dưới, 01 cái đĩa, 01 thân trên, 01 bông sen).

Tại Cáo trạng số: 51/CT- VKSHVL ngày 08 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố bị cáo Lê Thái T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị M đã nhận lại tài sản, bà Võ Thị Mỹ L đã nhận lại số tiền mua bộ lư đồng và 01 bộ chân đèn do bị cáo trả nên không yêu cầu gì. Về vật chứng: Vật chứng trong vụ án là một xe mô tô biển số 51P5-0769 đã trả lại cho ông Lê Phi B và 01 bộ lư đồng, 01 bộ chân đèn đã trả lại cho bà Trần Thị M nên không xem xét.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo là bị cáo biết lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại có ý kiến đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, còn về trách nhiệm hình sự thì do Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũng Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 20/5/2024, tại nhà của bà Trần Thị M thuộc ấp K, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long,

bị cáo Lê Thái T đã lén lút đột nhập vào nhà của bà Trần Thị M lấy trộm 01 bộ lư đồng và 01 bộ chân đèn có giá trị thành tiền là 3.000.000 đồng.

[3] Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét thấy, bị cáo T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, động cơ, mục đích tư lợi cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm gây ảnh hưởng dư luận xấu trong xã hội và an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe. Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân có công với Nhà nước, những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Ông B không biết bị cáo đã sử dụng xe mô tô biển số 51P5-0769 đi trộm cắp tài sản của bà M nên Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại cho ông B xe mô tô là phù hợp pháp luật. Bà Trần Thị M đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 bộ lư đồng và 01 bộ chân đèn, vật chứng trong vụ án đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị M đã nhận lại tài sản, bà Võ Thị Mỹ L đã nhận lại tiền mua bộ lư đồng và 01 bộ chân đèn do bị cáo trả nên không yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Ông Lê Phi B đã nhận lại một xe mô tô biển số 51P5-0769. Bà Trần Thị M nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 bộ lư đồng và 01 bộ chân đèn. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị M và bà Võ Thị Mỹ L không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thái T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CA huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ngọc Dung